

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ THEO CHỈ SỐ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG SƠ SỞ GIÁO DỤC
TẠI TRƯỜNG MẦM NON NOONG BUA NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo Quyết định số 41 /QĐ-MNNB, ngày 12/5/2026 Về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2025-2026 của Hiệu trưởng trường mầm non Noong Bua)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Mức độ	Mức độ tự đánh giá	Minh chứng	Ghi chú
1	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CĐS) nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)						Kế hoạch số 174/KH-MNNB ngày 22/9/2025 của trường MN Noong Bua về thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số năm học 2025-2026	
2	Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Nếu có, cung cấp thông tin (tên phần mềm, tự xây dựng/mua/thuê/ miễn phí) và có triển khai các nội dung sau:	60			Mức độ 1: dưới 20 điểm Mức độ 2: từ 20-45 điểm Mức độ 3: trên 45 điểm	Mức độ 3 (55 điểm)		
	- Quản lý thông tin trẻ em. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		05 điểm	05 điểm			Quản lý thông tin trẻ em trên phần mềm CSDL ngành tại địa chỉ: https://truong.csdl.moet.gov.vn và phần mềm vnEdu.vn.	
	- Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		05 điểm	05 điểm			Quản lý thông tin sức khỏe trẻ em trên phần mềm CSDL ngành tại địa chỉ: https://truong.csdl.moet.gov.vn và phần mềm vnEdu.vn. Hồ sơ sức khỏe trẻ được cập nhật theo lớp và cá nhân trẻ.	

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Mức độ	Mức độ tự đánh giá	Minh chứng	Ghi chú
	- Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		05 điểm	05 điểm			-Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trên Phần mềm CSDL ngành tại địa chỉ: https://truong.csdl.moet.gov.vn và phần mềm vnEdu.vn; phần mềm quản lý CCVC tại địa chỉ: http://dienbien.vnerp.vn	
	- Quản lý thông tin y tế trường học. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin y tế trường học của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		05 điểm	05 điểm			Kế hoạch số 192/KH-MNNB ngày 01/10/2025 về hoạt động y tế trường học năm học 2025-2026; cập nhật dữ liệu trên phần mềm CSDL ngành.	
	- Quản lý thông tin phổ cập giáo dục. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin phổ cập giáo dục của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		05 điểm	05 điểm			Thực hiện quản lý trên phần mềm phổ cập giáo dục tại địa chỉ: http://pcgd.moet.gov.vn	
	- Quản lý thông tin tài sản, tài chính. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin tài sản, tài chính, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		03 điểm	03 điểm			Sử dụng phần mềm Mimosapp.misa.vn quản lý tài chính; phần mềm Qtssapp.misa.vn quản lý tài sản.	
	- Quản lý văn bản điện tử. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu quản lý văn bản điện tử, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		03 điểm	03 điểm			Triển khai hệ thống quản lý văn bản điện tử tại địa chỉ: https://hscvmuongthanh.dienbien.gov.vn .	

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Mức độ	Mức độ tự đánh giá	Minh chứng	Ghi chú
	<p>- Tiện ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hằng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát triển của trẻ.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai, có thông báo đến cha mẹ trẻ thường xuyên và đáp ứng yêu cầu theo quy định, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		07 điểm	05 điểm			<p>Nhà trường xây dựng thực đơn theo tuần/tháng, thực hiện tính khẩu phần ăn trên cơ sở định mức suất ăn theo từng độ tuổi, đảm bảo cân đối dinh dưỡng phù hợp nhu cầu phát triển của trẻ và công khai định kỳ đến cha mẹ trẻ tại địa chỉ Website https://mnnoongbua.muongthanh.edu.vn/ Fanpage https://www.facebook.com/mamnon.noongbua theo quy định</p>	
	<p>- Chức năng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		07 điểm	07 điểm			<p>Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, chủ đề, tuần, ngày trên phần mềm vnEdu.vn; thường xuyên ứng dụng CNTT trong tổ chức hoạt động giáo dục trẻ.</p>	
	<p>- Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		07 điểm	05 điểm			<p>Nhà trường đăng tải thường xuyên tin bài phối hợp giữa gia đình và nhà trường tại địa chỉ Website https://mnnoongbua.muongthanh.edu.vn/ Fanpage https://www.facebook.com/mamnon.noongbua theo quy định.</p>	
	<p>- Chức năng tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần, tháng, quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 2,5 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		2,5 điểm	1,5 điểm			<p>Nhà trường đăng tải tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng tại địa chỉ: Website https://mnnoongbua.muongthanh.edu.vn/ Fanpage https://www.facebook.com/mamnon.noongbua theo quy định”.</p>	

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Mức độ	Mức độ tự đánh giá	Minh chứng	Ghi chú
	- Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (do Bộ GDĐT quản lý). <i>(Cách đánh giá: Kết nối (API) và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, tối đa 5,5 điểm; thiếu kết nối cho một nội dung triển khai, trừ 0,5 điểm; không có kết nối: 0 điểm)</i>		5,5 điểm	5,5 điểm			Nhà trường thực hiện kết nối và cập nhật đầy đủ, thường xuyên dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo quy định tại hệ thống https://truong.csdl.moet.gov.vn ; đồng thời triển khai và vận hành hệ thống quản lý văn bản tại https://hscvmuongthanh.dienbien.gov.vn phục vụ công tác quản lý và trao đổi thông tin.	
	- Ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ						Quyết định số 192/QĐ-MNNB ngày 07/10/2025 về ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025-2026.	
3	Triển khai dịch vụ trực tuyến: - Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý Giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>	12	04 điểm	0 điểm	Mức độ 1: dưới 04 điểm Mức độ 2: từ 04-08điểm Mức độ 3: trên 08 điểm	Mức độ 2 (4 điểm)		
	- Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web/thiết bị thông minh/mạng xã hội/OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai đầy đủ tối thiểu các chức năng trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		04 điểm	0 điểm				

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Mức độ	Mức độ tự đánh giá	Minh chứng	Ghi chú
	- Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý Giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)		04 điểm	04 điểm			Triển khai thu phí không dùng tiền mặt qua phần mềm MISA tại địa chỉ: http://emisapp.misa.vn	
4	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. (Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)	20	10 điểm	10 điểm	Mức độ 1: dưới 04 điểm Mức độ 2: từ 04-08 điểm Mức độ 3: trên 08 điểm	Mức độ 3 (20 điểm)	100% giáo viên ứng dụng CNTT trong lập kế hoạch, tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; Quyết định số 175/QĐ-MNNB ngày 23/9/2025 thành lập Ban chỉ đạo CNTT và chuyển đổi số năm học 2025-2026	
	- Tỷ lệ giáo viên hàng năm được tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số. (Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%>: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%>: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)		10 điểm	10 điểm			Nhà trường thực hiện theo Công văn số 1854/SGDĐT-QLCL ngày 27/06/2026 về việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học, tổ chức cho cán bộ quản lý và giáo viên tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số. Kết quả có 21/21 đ/c = 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học tập, trong đó 21/21 đ/c = 100% có nhiều đồng chí được công nhận hoàn thành khóa học và được cấp chứng nhận theo quy định.	

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Mức độ	Mức độ tự đánh giá	Minh chứng	Ghi chú
5	<p>Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.</p> <p>- Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet (trong trường hợp thiết bị có cổng kết nối Internet).</p> <p><i>(Cách đánh giá: Tỷ lệ >50%: 04 điểm; tỷ lệ từ trên 30%-50%: 03 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-30%: 02 điểm; tỷ lệ từ trên 05% -10%: 01 điểm; tỷ lệ <05%: 0 điểm)</i></p>	08	04 điểm	04 điểm	<p>Mức độ 1: dưới 03 điểm Mức độ 2: từ 03-06 điểm Mức độ 3: trên 06 điểm</p>	Mức độ 3 (8 điểm)	Nhà trường có 8/8 nhóm lớp (100%) được trang bị tivi phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo hỗ trợ hiệu quả các hoạt động dạy học; hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, chuyên môn và điều hành hoạt động của nhà trường.	
	<p>- Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có máy tính phục vụ công tác văn phòng và các tổ chuyên môn: tối đa 04 điểm; có máy tính phục vụ công tác văn phòng: 02 điểm; không có máy: 0 điểm)</i></p>		04 điểm	04 điểm			Nhà trường có hệ thống máy tính được kết nối Internet, phục vụ công tác văn phòng, quản lý và hoạt động chuyên môn của các tổ chuyên môn trong nhà trường.	
	Tổng điểm tối đa	100		87/100		Mức độ 3		

